TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8-LÂM DỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2026/HS-ST
Ngày: 26/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8-LÂM ĐỒNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Thắng.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Chấn, ông Nguyễn Tiến Tịnh.
- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thu Hương - Là Thư ký viên, Tòa án nhân dân khu vực 8-Lâm Đồng.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8-Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Lê Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8-Lâm Đồng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2025/TLST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2025/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Ngọc H**; sinh năm 1987 tại Đắk Nông; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn Đ, xã T, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Con ông: Đỗ Hoàng S (đã chết); con bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1954, địa chỉ: Thôn Đ, xã T, tỉnh Lâm Đồng; tiền án: 01 tiền án về tội Giết người: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 58/2009/HSST, ngày 28/8/2009 của Toà án nhân dân tỉnh Long An, tuyên phạt 20 năm tù về tội Giết người, quy định tại khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tại bản án hình sự phúc thẩm số 891/2009/HSPT, ngày 03/12/2009 của Toà phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, giữ nguyên bản án sơ thẩm, tuyên phạt 20 năm tù về tội Giết người, quy định tại khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999. Ngày 23/02/2022, chấp hành xong hình phạt (Chưa được xoá án tích); tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn được áp dụng: bị bắt tạm giam từ ngày 29/4/2025. Hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực số F (T), Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh L - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Anh Huỳnh Kim Cao T, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn Đ, xã T, tỉnh Lâm Đồng – Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Hồ Minh H2, sinh năm 1970; địa chỉ: Thôn Đ, xã T, tỉnh Lâm Đồng – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

Ông Huỳnh Kim Cao T1, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn Đ, xã T, tỉnh Lâm Đồng – Vắng mặt.

Anh Trương Minh T2, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn Đ, xã T, tỉnh Lâm Đồng – Có mặt.

Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn T, xã T, tỉnh Lâm Đồng – Vắng mặt.

Anh Nguyễn Văn T3, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn T, xã T, tỉnh Lâm Đồng – Vắng mặt.

Anh Nguyễn Văn T4, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn T, xã T, tỉnh Lâm Đồng – Vắng mặt.

Anh Lê Anh V, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn Đ, xã T, tỉnh Lâm Đồng – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 31/3/2025, Đỗ Ngọc H (sinh năm 1987, trú tại thôn Đ, xã T, tỉnh Lâm Đồng) điều khiển xe mô tô biển số 48D1 – 086.53 (xe mượn của ông Hồ Minh H2, sinh năm 1970, trú cùng thôn) đi từ rẫy về nhà. Khi đi ngang qua nhà của anh Huỳnh Kim Cao T (sinh năm 1989, trú tại thôn Đ, xã T, tỉnh Lâm Đồng), do bực tức vì nghĩ đến việc trước đó anh Huỳnh Kim Cao T nói Đỗ Ngọc H trộm cắp cà phê nên Đỗ Ngọc H lấy 01 con dao (cán gỗ quấn dây thun màu đen, kích thước cán dao 12,2cm x 3,5cm, đuôi dao gắn 01 sợi dây xích bằng kim loại màu trắng dài 61cm, mũi dao nhọn, lưỡi hình cong dạng dao bầu, kích thước lưỡi dao 23,5cm x 4,8cm), quấn sợi dây xích vào tay rồi đi vào nhà tìm anh Huỳnh Kim Cao T. Thấy Đỗ Ngọc H đến, anh Huỳnh Kim Cao T hỏi chuyện nhưng Đỗ Ngọc H không trả lời mà cầm dao chém 01 phát vào lưng anh Huỳnh Kim Cao T. Anh Huỳnh Kim Cao T bỏ chạy ra phía sau nhà thì Đỗ Ngọc H cầm dao đuổi theo nên anh Huỳnh Kim Cao T dùng 01 cây gậy bằng tre (dài khoảng 1,5m) đánh vào phần vai của Đỗ Ngọc H thì cây gậy bị gãy. Thấy vậy, anh Huỳnh Kim Cao T1 (sinh năm 1978, là anh trai của T) dùng 01 cái cào (cán tre kích thước 1,7m x 0,05m, phần lưỡi cào kích thước 0,4m x 0,15m) đánh vào chân trái của Đỗ Ngọc H và anh Huỳnh Kim Cao T dùng 01 cái xẻng (cán tre kích thước 1,2m x 0,05m, phần lưỡi xẻng kích thước 0,3m x 0,2m) đánh vào vai của Đỗ Ngọc H rồi ôm vật Đỗ Ngọc H xuống đất thì Đỗ Ngọc H khua dao đang cầm trên tay trúng vào vùng vai trái của anh Huỳnh Kim Cao T. Sau đó, anh Huỳnh Kim Cao T1 và Huỳnh Kim Cao T khống chế được Đỗ Ngọc H rồi trình báo đến Công an xã T, tỉnh Lâm Đồng.

Ngày 23/4/2025, anh Huỳnh Kim Cao T có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và xử lý trách nhiệm hình sự đối với hành vi cố ý gây thương tích của Đỗ Ngọc H.

- Vật chứng đã thu giữ: 01 con dao cán gỗ quấn dây thun màu đen (kích thước cán dao 12,2cm x 3,5cm, đuôi cán dao gắn 01 sợi dây xích bằng kim loại màu trắng dài 61cm, mũi dao nhọn, lưỡi hình cong dạng bầu, kích thước lưỡi dao 23,5cm x 4,8cm); 01 chiếc cào cán bằng tre (kích thước 1,7m x 0,05m, lưỡi

cào bằng kim loại kích thước 0,4m x 0,15m); 01 chiếc xẻng cán bằng tre (kích thước 1,2m x 0,05m, lưỡi xẻng bằng kim loại kích thước 0,3m x 0,2m); 01 xe mô tô nhãn hiệu FUSIN màu đen, biển số 48D1 – 086.53; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, số máy MNCE2J/A, số sêri DX3VL8YJHG7X, gắn sim số 0325473882.

Đối với 01 cây gậy bằng tre dài khoảng 1,5m, đường kính 03cm (tình trạng bị mục), anh Huỳnh Kim Cao T sử dụng để chống trả Đỗ Ngọc H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã áp dụng các biện pháp truy tìm nhưng không thu giữ được.

* Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 117/KLTTCT – TTPY, ngày 09/4/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ, kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đỗ Ngọc H tại thời điểm giám định là 0%.

Kết luận khác: Các tổn thương trên cơ thể Đỗ Ngọc H do vật tày và vật tày có cạnh tác động trực tiếp gây nên.

* Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 116/KLTTCT – TTPY, ngày 09/4/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ, kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Huỳnh Kim Cao T tại thời điểm giám định là 02%.

Kết luận khác:

+ 02 vết thương vùng lưng trái của Huỳnh Kim Cao T do vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên.

+ Sây sát da gối phải của Huỳnh Kim Cao T do vật tày hoặc vật tày bản rộng tác động trực tiếp gây nên.

* Tại Kết luận giám định số 207/KL-KTHS, ngày 20/5/2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận:

- Con dao gửi giám định là loại dao sắc, nhọn thuộc danh mục "Dao có tính sát thương cao" quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 6 Thông tư số 75/2024/TTBCA ngày 15/11/2024 Quy định chi tiết một số điều của Luật số 42.

- Con dao gửi giám định là Vũ khí quân dụng khi được sử dụng với mục đích xâm phạm tính mạng, sức khoẻ con người trái pháp luật, được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 2 Luật số 42/2024/QH15 ngày 29/6/2024 về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

Tại bản cáo trạng số 25/CT - VKS (KV8), ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8-Lâm Đồng truy tố bị cáo Đỗ Ngọc H về các tội "*Cố ý gây thương tích*" và tội *"Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng"*, quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 và khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8-Lâm Đồng giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình

sự vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đỗ Ngọc H và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Đỗ Ngọc H phạm tội "*Cố ý gây thương tích*" và tội *"Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng"*.

Về hình phạt: Áp dụng các điểm a, i khoản 1 Điều 134; khoản 1 Điều 304; các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sư xử phạt bị cáo mức án từ 09 tháng đến 1 năm tù về tội "*Cố ý gây thương tích*" và 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội *"Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng"*. Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt chung của hai tội đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 con dao cán gỗ quấn dây thun màu đen (kích thước cán dao 12,2cm x 3,5cm, đuôi cán dao gắn 01 sợi dây xích bằng kim loại màu trắng dài 61cm, mũi dao nhọn, lưỡi hình cong dạng bầu, kích thước lưỡi dao 23,5cm x 4,8cm), do không còn giá trị sử dụng.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã trả lại 01 chiếc xe mô tô biển số 48D1 – 086.53 cho ông Hồ Minh H2, là chủ sở hữu hợp pháp.

- Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, số máy MNCE2J/A, số sêri DX3VL8YJHG7X, gắn sim số 0325473882 cho Đỗ Ngọc H, do không liên quan đến việc phạm tội.

- Trả lại 01 chiếc cào cán bằng tre (kích thước 1,7m x 0,05m, lưỡi cào bằng kim loại kích thước 0,4m x 0,15m; 01 chiếc xẻng cán bằng tre (kích thước 1,2m x 0,05m, lưỡi xẻng bằng kim loại kích thước 0,3m x 0,2m) cho anh Huỳnh Kim Cao T, là chủ sở hữu hợp pháp.

- Đối với 01 cây gậy bằng tre dài khoảng 1,5m, đường kính 03cm (tình trạng bị mục), do không thu giữ được nên không xem xét xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ (Nay là tỉnh Lâm Đồng), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil (Nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên toà bị cáo Đỗ Ngọc H đã khai nhận hành vi bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Lâm Đồng đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, những người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được thẩm tra công khai tại phiên toà.

Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 15 giờ ngày 31/3/2025, xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhặt, Đỗ Ngọc H đã có hành vi dùng 01 con dao (cán gỗ quấn dây thun màu đen, kích thước cán dao 12,2cm x 3,5cm, đuôi dao gắn 01 sợi dây xích bằng kim loại màu trắng dài 61cm, mũi dao nhọn, lưỡi hình cong dạng dao bầu, kích thước lưỡi dao 23,5cm x 4,8cm, là loại dao sắc, nhọn thuộc danh mục "Dao có tính sát thương cao" quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 6 Thông tư số 75/2024/TTBCA ngày 15/11/2024 của Bộ C quy định chi tiết một số điều của Luật số 42 và là Vũ khí quân dụng khi được sử dụng với mục đích xâm phạm tính mạng, sức khoẻ con người trái pháp luật, được quy định tai điểm d khoản 2 Điều 2 Luật số 42/2024/QH15 ngày 29/6/2024 về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ) chém 01 nhát vào lưng và 01 nhát vào vai trái của anh Huỳnh Kim Cao T, gây thương tích với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 02%.

Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở pháp lý để kết luận bị cáo Đỗ Ngọc H đã phạm các tội Cố ý gây thương tích và tội Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng, quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 và khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự.

Điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí ...;

...

i) Có tính chất côn đồ;

..."

Khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 07 năm."

[3]. Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khoẻ của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an nơi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, để đảm bảo việc giáo dục bị cáo có ý thức chấp hành nghiêm pháp luật cũng như răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã

hội. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi và hậu quả tội phạm mà bị cáo đã gây ra để bị cáo học tập, cải tạo trở thành người công dân tốt và đảm bảo được mục đích của hình phạt theo quy định của pháp luật.

[4]. Về nhân thân của bị cáo: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 58/2009/HSST, ngày 28/8/2009 của Toà án nhân dân tỉnh Long An, tuyên phạt 20 năm tù về tội Giết người, quy định tại khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tại bản án hình sự phúc thẩm số 891/2009/HSPT, ngày 03/12/2009 của Toà phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, giữ nguyên bản án sơ thẩm, tuyên phạt 20 năm tù về tội Giết người, quy định tại khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999. Ngày 23/02/2022, bị cáo chấp hành xong hình phạt. (Chưa được xoá án tích).

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có bố đẻ là ông Đỗ Hoàng S có thời gian tham gia dân công hoả tuyến, được hưởng chế độ theo Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Do đó cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo nhằm thể hiện tính nhân đạo và khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

[7] Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử xét thấy: Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định như vậy mới cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Huỳnh Kim Cao T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7]. Về vật chứng của vụ án: Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Cần tịch thu tiêu huỷ 01 con dao cán gỗ quấn dây thun màu đen (kích thước cán dao 12,2cm x 3,5cm, đuôi cán dao gắn 01 sợi dây xích bằng kim loại màu trắng dài 61cm, mũi dao nhọn, lưỡi hình cong dạng bầu, kích thước lưỡi dao 23,5cm x 4,8cm), do không còn giá trị sử dụng.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã trả lại 01 chiếc xe mô tô biển số 48D1 – 086.53 cho ông Hồ Minh H2, là chủ sở hữu hợp pháp.

- Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, số máy MNCE2J/A, số sêri DX3VL8YJHG7X, gắn sim số 0325.473.882 cho Đỗ Ngọc H, do không liên quan đến việc phạm tội.

- Trả lại 01 chiếc cào cán bằng tre (kích thước 1,7m x 0,05m, lưỡi cào bằng kim loại kích thước 0,4m x 0,15m; 01 chiếc xẻng cán bằng tre (kích thước 1,2m x 0,05m, lưỡi xẻng bằng kim loại kích thước 0,3m x 0,2m) cho anh Huỳnh Kim Cao T, là chủ sở hữu hợp pháp.

- Đối với 01 cây gậy bằng tre dài khoảng 1,5m, đường kính 03cm (tình trạng bị mục), do không thu giữ được nên không xem xét xử lý.

[08]. Các vấn đề khác: Đối với anh Huỳnh Kim Cao T và anh Huỳnh Kim Cao T1 có hành vi dùng gậy, cào, xẻng đánh vào vai, chân của Đỗ Ngọc H; anh Huỳnh Kim Cao T1 có hành vi dùng dây trói Đỗ Ngọc H nhưng vì mục đích chống trả và ngăn cản Đỗ Ngọc H tiếp tục gây thương tích cho anh Huỳnh Kim Cao T, không gây thương tích cho Đỗ Ngọc H nên không xem xét xử lý.

Đối với anh Huỳnh Kim Cao T, sau khi khống chế Đỗ Ngọc H đã có hành vi dùng tay không đánh Đỗ Ngọc H nhưng không gây thương tích, không đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích, Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển hồ sơ cho Công an xã T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Xét quan điểm buộc tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, mức hình phạt đề nghị đối với các bị cáo phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội nên Hội đồng xét xử xét thấy cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Ngọc H phạm các tội "*Cố ý gây thương tích*" và tội *"Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng"*.

Áp dụng các điểm a, i khoản 1 Điều 134; khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sư xử phạt bị cáo Đỗ Ngọc H 09 (Chín) tháng tù về tội "*Cố ý gây thương tích*" và 01 (Một) năm tù về tội*"Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng"*.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt chung của hai tội đối với bị cáo. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù, hạn phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/4/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 con dao cán gỗ quấn dây thun màu đen (kích thước cán dao 12,2cm x 3,5cm, đuôi cán dao gắn 01 sợi dây xích bằng kim loại màu trắng dài 61cm, mũi dao nhọn, lưỡi hình cong dạng bầu, kích thước lưỡi dao 23,5cm x 4,8cm), do không còn giá trị sử dụng.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã trả lại 01 chiếc xe mô tô biển số 48D1 – 086.53 cho ông Hồ Minh H2, là chủ sở hữu hợp pháp.

- Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, số máy MNCE2J/A, số sêri DX3VL8YJHG7X, gắn sim số 0325473882 cho Đỗ Ngọc H, do không liên quan đến việc phạm tội.

- Trả lại 01 chiếc cào cán bằng tre (kích thước 1,7m x 0,05m, lưỡi cào bằng kim loại kích thước 0,4m x 0,15m; 01 chiếc xẻng cán bằng tre (kích thước 1,2m x 0,05m, lưỡi xẻng bằng kim loại kích thước 0,3m x 0,2m) cho anh Huỳnh Kim Cao T, là chủ sở hữu hợp pháp.

- Đối với 01 cây gậy bằng tre dài khoảng 1,5m, đường kính 03cm (tình trạng bị mục), do không thu giữ được nên không xem xét xử lý.

Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/9/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L và Phòng thi hành án dân sự khu vực 8-Lâm Đồng.

3. Về trách nhiệm dân sự: người bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Đỗ Ngọc H phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận: *:*
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- VKS ND tỉnh Lâm Đồng;
- VKS ND Khu vực 8 – Lâm Đồng;
- Phòng PV 06, PC 10, PC 11 Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 8 – THADS tỉnh Lâm Đồng
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thế Thắng